

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẠC LIÊU
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **109/2024/HSST**

Ngày 27/9/2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẠC LIÊU, TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Trần Bích Ngọc**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Liên Á** – Chủ tịch Hội người cao tuổi thành phố Bạc Liêu.
2. Bà **Lê Thị Cẩm** – Bí thư Đoàn thanh niên phường 5, thành phố Bạc Liêu.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Thảo** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu tham gia phiên tòa: Ông **Mai Chí Nguyễn** và bà **Khương Bửu Bửu** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 91/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 91/2024/QĐXXST-HS ngày 30/8/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn H.C.S1**. Tên gọi khác: T1. Sinh ngày 01/01/1980 tại Bạc Liêu. Nơi cư trú: Ấp T1, thị trấn H1, huyện H1, tỉnh Bạc Liêu. Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam. Nghề nghiệp: Không. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn T1, sinh năm 1962 và bà Huỳnh T1 sinh năm 1959. Anh chị em ruột có 02 người, lớn là bị cáo, nhỏ sinh năm 1985. Có vợ tên Lê Thị Cẩm L1, sinh năm 1984 và 02 người con. Tiền án: Không. Tiền sự: Không.

*** Nhân thân:**

- Ngày 14/4/2004, Tòa án nhân dân quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 09 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/9/2004, đã được xóa án tích.

- Ngày 12/4/2006, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội “*Bắt người trái pháp luật*” quy định tại khoản 2 Điều

123 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/12/2006, đã được xóa án tích.

- Ngày 14/7/2009, Tòa án nhân dân quận Gò Vấp, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 2 Điều 138 Bộ luật Hình sự, đã được xóa án tích.

- Ngày 06/7/2017, Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự, chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/4/2018, đã được xóa án tích.

- Bị bắt tạm giam từ ngày 09/4/2024 cho đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Bạc Liêu. (Có mặt)

* Bị hại: Em **Giang N.B1**, sinh ngày 21/4/2008. Nơi cư trú: Số 6/172A, khóm 8, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. Đại diện theo pháp luật: Ông Giang H.S1, sinh năm 1968 và bà Chiêm B.H1 sinh năm 1972. Nơi cư trú: Số 6/172A, khóm 8, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu. (Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 07/4/2024, tại khóm 8, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu, bị cáo Nguyễn H.C.S1 có hành vi cướp giật 01 (một) sợi dây chuyền, loại vàng 17K, trọng lượng 1,545 chỉ, dạng mắt xích có mặt hình tròn đính hạt màu trắng trị giá 8.691.235 đồng của em Giang N.B1, sinh ngày 21/4/2008.

Bản Cáo trạng số 97/CT-VKS-HS ngày 27/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu truy tố bị cáo Nguyễn H.C.S1 về tội “*Cướp giật tài sản*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu giữ nguyên quan điểm truy tố. Tuy nhiên, có đính chính về tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 8.691.235 đồng, nhân thân bị cáo có 02 người con và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 171 và các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b và s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn H.C.S1 từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) nón kết bằng vải màu đen, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen nhãn hiệu Nón Sơn, 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh trắng.

- Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

* Bị cáo Nguyễn H.C.S1 thừa nhận đã thực hiện hành vi cướp giật tài sản của em Giang N.B1 đúng như nội dung cáo trạng đã truy tố. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Bạc Liêu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị hại là em Giang N.B1 và người đại diện theo pháp luật là ông Giang Hữu Sơn và bà Chiêm Bích Hạnh có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố, bị hại và người đại diện hợp pháp đã có lời khai cụ thể, rõ ràng, sự vắng mặt của bị hại và người đại diện không gây trở ngại cho việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào khoảng 10 giờ 30 phút, ngày 07/4/2024, bị cáo S1 điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 59E1-104.35 đến tiệm tạp hóa của gia đình em Giang N.B1 (sinh ngày 21/4/2008) trên đường Rạch Thẳng thuộc khóm 8, phường 5, thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu rồi dừng xe lại để mua nước suối. Quan sát phát hiện trên cổ của em B1 có đeo 01 sợi dây chuyền vàng 17K trọng lượng 1,545 chỉ, dạng mắc xích có mặt hình tròn đính hạt màu trắng nên bị cáo nảy sinh ý định chiếm đoạt. Khi em B1 đưa chai nước suối thì bị cáo giả vờ hỏi “chai nước màu đỏ là chai gì” nhằm đánh lạc hướng. Lúc này, thấy em B1 vừa quay mặt vào trong quán, bị cáo liền dùng tay phải giật đứt lấy sợi dây chuyền rồi nhanh chóng khởi động xe và chạy thoát. Sợi dây chuyền nói trên được Hội đồng định giá xác định có tổng giá trị là 8.691.235 đồng. (Kết luận định giá tài sản số 31/KL-HĐĐGTS, ngày 02/5/2024 của Hội đồng định giá tài sản Ủy ban nhân dân thành phố Bạc Liêu).

Bị cáo thực hiện hành vi cướp giật tài sản trong trạng thái đủ năng lực trách nhiệm hình sự, với lỗi cố ý trực tiếp, xâm phạm đến chủ sở hữu tài sản là người chưa

đủ 16 tuổi nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*cướp giật tài sản*” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[4] Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết: trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động gia đình bồi thường số tiền 4.225.000 đồng cho bị hại, bị hại có yêu cầu xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất an ninh trật tự tại địa phương, có nguy cơ gây ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần chấp nhận lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về việc áp dụng hình phạt cho bị cáo, xử lý nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo, đồng thời mang tính phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] *Về vật chứng trong vụ án:*

Đối với 01 (một) nón kết bằng vải màu đen, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen nhãn hiệu Nón Sơn, 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh trắng là những vật dụng cá nhân của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội, có giá trị sử dụng không lớn và bị cáo không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về trách nhiệm dân sự:*

Sau khi nhận lại số tiền 3.300.000 đồng và số tiền 4.225.000 đồng do ông Nguyễn Tấn Lực (cha ruột của bị cáo S1) bồi thường, em Giang N.B1 và đại diện theo pháp luật không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[7] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[8] Xét việc cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo S1 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A13, màu xanh đậm, gắn sim số 0947.463.431, trả lại cho bà Huỳnh Kim Huệ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Nouvo, màu đỏ đen, biển kiểm soát 59E1-104.35 là phù hợp.

[9] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu về tội danh, hình phạt và các nội dung khác đối với bị cáo là phù hợp nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt

có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn H.C.S1 phạm tội “*Cướp giết tài sản*”.

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn H.C.S1 **03 (ba) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 4 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 46 và Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 (một) nón kết bằng vải màu đen, 01 (một) nón bảo hiểm màu đen nhãn hiệu Nón Sơn, 01 (một) khẩu trang y tế màu xanh trắng.

(Các vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2024).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Buộc bị cáo Nguyễn H.C.S1 phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người đại diện theo pháp luật của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND TP. Bạc Liêu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bạc Liêu;
- Công an TP Bạc Liêu;
- Chi cục THADS TP. Bạc Liêu;
- Bị cáo;
- Bị hại, người đại diện của bị hại;
- Lưu.

Trần Bích Ngọc

